TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAM LỘ
TỈNH QUẢNG TRỊ

Bản án số: 33/2019/HS-ST
Ngày 21-10-2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LỘ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Đàn
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Thái Tăng Hữu.
2. Bà Phạm Thị Ngọc Thúy.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Đoàn Thị Thùy Phương – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cam Lộ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ tham gia phiên toà:*** **Ông Trần Nhật Tân** - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 10 năm 2019, tại Hội trường khu phố 3, thị trấn C, huyện L, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2019/TLST - HS ngày 22 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2019/QĐXXST - HS ngày 07 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 20/6/1984 tại Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn X, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: âm thanh, ánh sáng; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn G và bà Nguyễn Thị Thu S; có vợ và 02 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/6/2019 đến ngày 10/6/2019, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú", có mặt.

Bị hại:
- Anh Nguyễn Ngọc D sinh năm 1994, trú tại khu phố T, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt;

- Anh Nguyễn Công T, sinh năm 1996, trú tại khu phố B, phường M, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sau nhiều lần đòi nợ Nguyễn Thành Đ số tiền 7.000.000 đồng không được, bà Nguyễn Thị M nhờ Nguyễn Ngọc D, Nguyễn Công T đi đòi nợ giùm. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 04/6/2019, D, T đến nhà Đ ở thôn X, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Trị nhưng Đ không có ở nhà. D, T gọi điện hỏi về số nợ của bà M thì Đ trả lời chưa có. Một lúc sau Đ về, thấy D, T đang ở trước nhà mình, sợ D, T gây sự

nên Đ quay xe định bỏ đi. D, T đuổi theo Đ, hai bên xảy ra cự cãi, gây gỗ nhau. D cầm chai nước lọc đang uống ném thẳng vào mặt Đ. Bị ném đau, Đ chạy vào nhà lấy một con dao "Thái Lan" trở ra chỗ D, T rồi dùng dao đâm vào vai D. Thấy D bị đâm, T nhặt viên đá ném Đ thì bị Đ dùng dao đâm vào tay. D, T bị thương được mọi người đưa vào Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị chữa trị đến ngày 11/6/2019 thì ra viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 89/TgT ngày 06/6/2019 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Quảng Trị kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Ngọc D do thương tích gây nên là 03%.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 90/TgT ngày 06/6/2019 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Quảng Trị kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Công T do thương tích gây nên là 12%.

Tại Bản cáo trạng số 32/CT-VKSCL ngày 21/8/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố Nguyễn Thành Đ tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành Đ phạm tội "Cố ý gây thương tích";
- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Thành Đ từ 27 đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi hình phạt;
- Tịch thu tiêu hủy con dao, áo phông, áo khoác, áo sơ mi, mẫu vật dính máu, gạc y tế là mẫu máu thu giữ trong vụ án.
- Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, Nguyễn Thành Đ khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện, nội dung lời khai phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có căn cứ khẳng định ngày 04/6/2019, Nguyễn Thành Đ dùng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh Nguyễn Ngọc D, anh Nguyễn Công T với tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh D là 03%, anh T là 12%. Nguyễn Thành Đ phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 06 năm.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, cần xử phạt bị cáo nghiêm khắc. Tuy nhiên thấy rằng, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường đầy đủ cho bị hại; bị hại có lỗi gây sự, đánh bị cáo trước, cả hai có đơn bãi nại xin giảm nhẹ cho bị cáo nên khi quyết định hình phạt cần áp dụng điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nghề nghiệp ổn định nên cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo tạo cơ hội cho bị cáo tự tu dưỡng, rèn luyện đạo đức sớm trở thành

người có ích cho xã hội, có điều kiện lao động để nuôi con nhỏ. Bị cáo phải chịu thời gian thử thách gấp đôi hình phạt.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường đầy đủ, bị hại không có yêu cầu gì thêm.

[4] Về xử lý vật chứng: Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại cho chủ sử hữu tài sản bị tạm giữ. Việc xử lý có căn cứ, đúng pháp luật. Tài sản, vật chứng còn lại gồm con dao là công cụ phạm tội nên tịch thu, tiêu hủy; áo phong, áo khoác, áo sơ mi, gạc y tế chứa mẫu máu là những vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[5] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại gì.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016:

- Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thành Đ** phạm tội: "Cố ý gây thương tích";

xử phạt Nguyễn Thành Đ 27 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 54 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thành Đ cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện L, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì có thể bị Tòa án buộc chấp hành hình phạt tù của bản án này.

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 con dao dài 22cm; 01 áo phông ngắn tay, màu đen; 01 áo khoác dài tay, màu xám; 01 áo phong ngắn tay, màu xám; 01 áo sơ mi dài tay, màu đen; 01 áo phong màu trắng cọc tay; 04 mẫu vật có dính chất màu nâu đỏ; 02 mẫu máu(thu trên gạc y tế),

(Các vật chứng, đồ vật nêu trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Quảng Trị theo biên bản giao nhận ngày 23/8/2019).

- Nguyễn Thành Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Các bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Bị cáo; bị hại;
- VKSND huyện L;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Đàn